TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 75/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Tài Năng S, sinh năm 1970. Địa chỉ: thôn P, xã X, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Đạo Thị Nguyệt T, sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn P, xã X, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tài Năng S và bà Đạo Thị Nguyệt T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: các con đã trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Tài Năng S và bà Đạo Thị Nguyệt T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Tài Năng S đồng ý chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông S đã đóng tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai thu số 0000458 ngày 25/07/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Trả lại cho ông Tài Năng S 150.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 6 - Khánh Hòa;
- Phòng THA Khu vực 6 – Khánh Hòa;
- Đương sự;
- UBND xã X
(GCN kết hôn số 01, ngày 17/01/1995);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thành